

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HS-ST

Ngày: 27 - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Duy Hồ;

Bà Nguyễn Thị Oanh Kiều.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Bảo Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Hồ Long Hồ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022, đối với:

Bị cáo Trần Văn M, sinh năm 1989;

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Khóm A, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1959 và bà Lê Thị N, sinh năm 1961; vợ, con: Chưa; tiền sự: Ngày 10/02/2022, bị Công an phường B, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng; nhân thân: Ngày 04/9/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố M xử phạt 01 (một) năm tù về tội “gây rối trật tự công cộng” và đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/12/2013; tiền án: Chưa; tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Đào Vũ L, sinh năm 1985 (vắng mặt không lý do);

Nơi cư trú: Khóm T2, thị trấn Thường Thới T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Văn L, sinh năm 1973 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Ấp Tân P, xã Phú L, huyện P, tỉnh An Giang.

3. Trì Thế D, sinh ngày 26/6/1986 (vắng mặt không lý do);

Nơi cư trú: Khóm Bình Long 3, phường Mỹ Bình, thành phố X, tỉnh An Giang.

4. Huỳnh Mi T, sinh năm 1979 (vắng mặt không lý do);

Nơi cư trú: Ấp Nhứt, xã An Phong, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp.

5. Nguyễn Tứ T, sinh năm 1964 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Ấp Phú Thuận B, xã Phú L, huyện P, tỉnh An Giang.

6. Trần Văn Nu M, sinh năm 1987 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Khóm A, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

7. Lê Hoàng P, sinh ngày 02/9/1977 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Ấp Long H, xã L, huyện P, tỉnh An Giang.

8. Lê Hoàng M, sinh năm 1948 (vắng mặt không lý do);

Nơi cư trú: Ấp Long T2, xã L, huyện P, tỉnh An Giang.

9. Trần Thanh T, sinh năm 1971 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Khóm An L, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

10. Bùi Thông M, sinh năm 1990 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Khóm Cả G, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

11. Nguyễn Văn V1, sinh năm 1980 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Khóm An A, phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

12. Phùng Bảo T, sinh ngày 24/4/1979 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Ấp Long T2, xã L, huyện P, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Long T, xã Long N, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

13. Nguyễn Văn N2, sinh năm 1977 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Khóm Đông T8, xã Mỹ P, thành phố X, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Phú C, xã Phú T, huyện P, tỉnh An Giang.

14. Võ Ngọc E, sinh năm 1974 (vắng mặt không lý do);

Nơi cư trú: Ấp Long T B, xã Long N, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

15. Lý Văn H, sinh năm 1977 (vắng mặt không lý do);  
Nơi cư trú: Khóm Long T, phường Long H, thị xã Tân C, tỉnh An Giang.
16. Phan Đình Khắc H, sinh năm 1996 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Ấp Tr, xã Tân Q, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp.
17. Võ Hữu N, sinh năm 1969 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm An A, phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
18. Nguyễn Phước L, sinh ngày 30/11/1991 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Ấp Long H, xã Long N, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.
19. Trương Văn H, sinh ngày 01/01/1984 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm An A, phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
20. Nguyễn Tấn T, sinh năm 1953 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm An P, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
21. Phạm Thanh N1, sinh năm 1972 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Ấp Tân Hòa T, xã H, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
22. Phùng Văn T, sinh năm 1985 (vắng mặt không lý do);  
Nơi cư trú: Ấp K, xã P, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp.
23. Nguyễn Văn L, sinh năm 1982 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm An P, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
24. Trần Hồng T, sinh năm 1972 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm C, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
25. Dương Văn T, sinh năm 1979 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm An A, phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
26. Đặng Văn G, sinh năm 1975 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm E, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
27. Võ Văn C, sinh năm 1974 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm E, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
28. Dương Quốc V, sinh năm 1980 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm An I, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
29. Phạm Văn L, sinh năm 1969 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Ấp Long T A, xã Long N, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

30. Lâm Thanh P, sinh năm 1984 (vắng mặt không lý do);  
Nơi cư trú: Ấp Long H, xã L, huyện P, tỉnh An Giang.
31. Lê Hải B, sinh ngày 26/8/1999 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Ấp Long H, xã L, huyện P, tỉnh An Giang.
32. Dương Bảo L, sinh ngày 22/7/1974 (vắng mặt không lý do);  
Nơi cư trú: Khóm Long A, phường Long T, thị xã Tân C, tỉnh An Giang.
33. Phạm Thái P, sinh năm 1994 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm An L, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
34. Trần Văn Hùng M, sinh năm 1987 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm A, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
35. Nguyễn Hữu N, sinh năm 1978 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Ấp Phú A, xã Phú L, huyện P, tỉnh An Giang.
36. Phạm Thị C, sinh năm 1979 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm An P, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
37. Phạm Minh C1, sinh năm 1997 (vắng mặt không lý do);  
Nơi cư trú: Ấp Phú A, xã Phú Thuận A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.
38. Trần Thanh S, sinh năm 1975 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm B, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
39. Trương Nhất K, sinh năm 1997 (vắng mặt không lý do);  
Nơi cư trú: Ấp Phú B, xã Phú T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.
40. Nguyễn Thanh L, sinh năm 1998 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Ấp 12, xã P, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp.
41. Phan Công T, sinh năm 1973 (vắng mặt không lý do);  
Nơi cư trú: Ấp Long C, xã Long K, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.
42. Trần Văn L, sinh năm 1970 (vắng mặt không lý do);  
Nơi cư trú: Ấp Long H, xã L, huyện P, tỉnh An Giang.
43. Lâm Gia T3, sinh năm 1997 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Ấp Tân Hòa T, xã H, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
44. Bùi Văn C, sinh năm 1976 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Ấp Phú C, xã Phú T, huyện P, tỉnh An Giang.

45. Trương Văn K, sinh năm 1980 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm An T, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
46. Nguyễn Văn T5, sinh năm 1980 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Ấp Long H, xã Long N, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.
47. Lê Bình Y, sinh năm 1997 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm A, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
48. Nguyễn Tấn K1, sinh năm 1997 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Ấp Tân T, xã Tân Q, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp.
49. Dương Văn B, sinh năm 1956 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm An T, phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
50. Phan Thị Mỹ L, sinh năm 1986 (vắng mặt không lý do);  
Nơi cư trú: Khóm B, phường Châu PA, thành phố Đ, tỉnh An Giang.
51. Nguyễn Phú Q, sinh năm 1997 (vắng mặt không lý do);  
Nơi cư trú: Khóm An I, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
52. Nguyễn Văn H, sinh năm 1972 (vắng mặt không lý do);  
Nơi cư trú: Ấp K11, xã P, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp.
53. Đặng Thanh T, sinh năm 1977 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm B, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
54. Thái Vĩnh L, sinh năm 1980 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Ấp Phú C, xã Phú T, huyện P, tỉnh An Giang.
55. Lê Ngọc R, sinh năm 1971 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm An L, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
56. Dương Văn T, sinh năm 1977 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm B, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
57. Trần Thị T, sinh năm 1974 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm A, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
- *Người làm chứng:*
1. Hồ Thị T7, sinh năm 1996 (vắng mặt có đơn);  
Nơi cư trú: Khóm A, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
2. Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1998 (vắng mặt không lý do);

Nơi cư trú: Khóm A, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Phú S, sinh năm 1974 (vắng mặt không lý do);

Nơi cư trú: Khóm An T, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

4. Đặng Văn Đ, sinh năm 1970 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Khóm An T, phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

5. Bùi Văn P, sinh năm 1977 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Khóm An A, phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

6. Đỗ Thành PH, sinh năm 1977 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Ấp Long T B, xã Long N, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

7. Nguyễn Thị Hiền C, sinh năm 1999 (vắng mặt không lý do);

Nơi cư trú: Ấp Phước T, xã B, huyện , tỉnh Đồng Tháp.

8. Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Ấp Hòa Th, xã Đ, huyện S, tỉnh An Giang.

9. Nguyễn Văn H, sinh năm 1979 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Ấp Phú A, xã Phú T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

10. Hồ Văn N, sinh năm 1995 (vắng mặt không lý do);

Nơi cư trú: Ấp Bình H, xã B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

11. Nguyễn Văn C, sinh năm 1984 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Khóm Long A, phường P, thị xã Tân C, tỉnh An Giang.

12. Nguyễn Thị Ngọc L1, sinh năm 2005 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Khóm An L, phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

13. Nguyễn Thị B, sinh năm 1975 (vắng mặt không lý do);

Nơi cư trú: Khóm An L, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

14. Nguyễn Thị Út G, sinh năm 1971 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Khóm A, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

15. Trần Hữu T, sinh năm 1983 (vắng mặt không lý do);

Nơi cư trú: Ấp Bình A, xã B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

16. Trương Văn K, sinh năm 1978 (vắng mặt không lý do);

Nơi cư trú: Ấp Bình H, xã B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

17. Võ Văn S, sinh năm 1979 (vắng mặt không lý do);

Nơi cư trú: Ấp Long H, xã L, huyện P, tỉnh An Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn M có 01 (một) tiền sự về hành vi “Đánh bạc” chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt hành chính đến ngày 18/3/2022, bị cáo tiếp tục tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, cụ thể như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút, ngày 18 tháng 3 năm 2022, Công an xã B phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an Thành phố H và Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã B. Khi đến khu đất trống thuộc ấp Bình H, xã B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, thấy có nhiều người tập trung tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà và lắc Tài-Xiu ăn thua bằng tiền nên tiến hành kiểm tra, lập biên bản. Thời điểm này tại hiện trường có 51 người gồm: Trần Văn M, Đào Vũ L, Võ Văn C, Trần Văn T, Phạm Thái P, Nguyễn Tấn T, Trần Văn M Em, Trần Văn Hùng M, Phan Đình Khắc H, Nguyễn Văn L, Dương Quốc V, Nguyễn Văn V1, Võ Hữu N, Trương Văn H, Phạm Thanh N1, Nguyễn Văn N2, Lý Văn H, Lê Hải B, Lâm Thanh P, Dương Bảo L, Lê Hoàng P, Nguyễn Văn L, Nguyễn Tứ T, Trì Thế D, Phùng Bảo T, Dương Văn T, Dương Văn T1, Phạm Văn L, Nguyễn Phước L, Bùi Thông M, Trần Thanh S và Phạm Thị C, Trần Hữu T, Hồ Thị T7, Đặng Văn Đ, Hồ Văn N, Lê Ngọc G, Nguyễn Thị I, Nguyễn Văn H, Trương Văn K, Nguyễn Văn C, Trần Văn L, Đặng Thanh T, Nguyễn Thị Út G, Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Phú Q, Nguyễn Phú S, Nguyễn Thị B, Trần Thị T, Nguyễn Thị Ngọc L1, Trương Văn K nên lực lượng chức năng lập biên bản vụ việc.

Các đối tượng Phùng Văn T, Trần Hồng T, Võ Ngọc E, Huỳnh Mi T, Đặng Văn G, Nguyễn Thanh L, Phạm Minh C1, Trương Nhất K chạy thoát khỏi hiện trường sau đó đến cơ quan Công an trình bày sự việc và thừa nhận tham gia đánh bạc vào ngày 18/3/2022.

Vật chứng Cơ quan Công an thu giữ: Thu tại chiếu bạc lắc Tài-Xiu: 05 (năm) hột xí ngẫu hình lục giác, trên mỗi hột có các chấm đỏ đen từ 01 chấm đến 06 chấm; 01 (một) tấm mũ màu xanh- cam (đã qua sử dụng); 01 (một) cái đĩa màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) tấm mũ nhựa màu xanh, có quần băng keo màu đen và tiền Việt Nam trên chiếu bạc là 450.000đồng; thu tại chiếu bạc đá gà: 01 (một) con gà trống đá, màu đỏ - đen trọng lượng 2.5kg có băng cựa bằng kim loại ở hai chân, đã chết tại hiện trường; 01 (một) con gà trống đá, màu đỏ - đen trọng lượng 2.6kg, trên chân không có băng cựa, đã chết tại hiện trường; thu xung quanh chiếu bạc đá gà 13 (mười ba) con gà trống, gồm: 05 (năm) con gà trống, màu đỏ - đen, cùng trọng lượng 2.5kg, trên chân không có băng cựa; 03 (ba) con gà trống, màu đỏ - đen, cùng trọng lượng 2.6kg, trên chân không có băng cựa; 03 (ba) con gà

trống, màu trắng, cùng trọng lượng 2.6kg, trên chân không có băng cựa; 01 (một) con gà trống, màu đỏ - đen, trọng lượng 2.4kg, trên chân không có băng cựa; 01 (một) con gà trống, màu trắng, trọng lượng 2.5kg, trên chân không có băng cựa; thu giữ trên người Trần Văn M và các đối tượng liên quan tổng cộng 320.769.000 đồng (ba trăm hai mươi triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng); 41 (bốn mươi một) điện thoại di động. Trong đó thu giữ của Trần Văn M: 1.260.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng; thu giữ 59 (năm mươi chín) phương tiện xe mô tô, xe gắn máy tại hiện trường.

Quá trình điều tra, Trần Văn M thừa nhận vào ngày 18/3/2022 có tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn thua bằng tiền tại khu đất trống thuộc ấp Bình H, xã B, thành phố H. Địa điểm đánh bạc trên tự phát, không có người tổ chức thu tiền, khi đang cược 200.000 đồng với một người thanh niên không rõ họ tên, độ gà chưa có kết quả thắng, thua thì bị lực lượng công an phát hiện.

Ngoài ra còn 39 (ba mươi chín) đối tượng thừa nhận tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà và lắc Tài - Xiu tại hiện trường. Trong đó: 33 (ba mươi ba) đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà gồm: Đào Vũ L, Võ Văn C, Trần Văn T, Phạm Thái P, Nguyễn Tấn T, Trần Văn M Em, Trần Văn Hùng M, Phan Đình Khắc H, Nguyễn Văn L, Dương Quốc V, Nguyễn Văn V1, Võ Hữu N, Trương Văn H, Phạm Thanh N1, Nguyễn Văn N2, Lý Văn H, Lê Hải B, Lâm Thanh P, Dương Bảo L, Lê Hoàng P, Nguyễn Văn L, Nguyễn Tứ T, Phùng Bảo T, Dương Văn T, Dương Văn T1, Phạm Văn L, Nguyễn Phước L, Bùi Thông M, Phùng Văn T, Trần Hồng T, Võ Ngọc E, Huỳnh Mi T, Đặng Văn G; 06 (sáu) đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức lắc Tài - Xiu gồm: Trần Thanh S, Phạm Thị C, Phạm Minh C1, Trương Nhất K, Trì Thế D, Nguyễn Thanh L.

Những người còn lại có mặt tại hiện trường gồm: Trần Hữu T, Hồ Thị T7, Đặng Văn Đ, Hồ Văn N, Lê Ngọc G, Nguyễn Thị I, Nguyễn Văn H, Trương Văn K, Nguyễn Văn C, Trần Văn L, Đặng Thanh T, Nguyễn Thị Út G, Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Phú Q, Nguyễn Phú S, Nguyễn Thị B, Trần Thị T, Nguyễn Thị Ngọc L1, Trương Văn K nhưng không tham gia đánh bạc.

Hình thức đá gà như sau: mỗi trận đấu sẽ có 02 gà chọi (đá) nhau, người chơi sẽ chọn một bên gà. Nếu một bên gà đã chết và một con bỏ đi thì kết quả con chết thua cuộc. Nếu trường hợp gà nằm còn sống còn gà kia bỏ đi thì tùy theo giao kèo giữa những người chơi với nhau sẽ tính thắng thua. Gà nào người chơi chọn thắng thì bên kia sẽ chung tiền và ngược lại.

Hình thức lắc Tài - Xiu được xác định bằng điểm: “Tài” được tính từ 11 đến 17 điểm, “Xiu” được tính từ 04 đến 10 điểm, “Bảo” là ba mặt giống nhau có cùng 01 nút là 03 điểm, 03 mặt cùng 02 nút là 06 điểm, 03 mặt cùng 03 nút là 09 điểm, 03 mặt cùng 04 nút là 12 điểm, 03 mặt cùng 05 nút là 15 điểm, 03 mặt cùng 06 nút là 18 điểm. Theo quy ước nếu đặt “Tài” ra “Tài” là trúng, đặt “Xiu” ra “Xiu” là trúng, nếu nhà cái (còn gọi là người lắc cái, người làm cái)



“Bảo” thì thắng hết tức là “Bảo Tài” thì thắng hết bên “Xiu”, ngược lại “Bảo Xiu” thì thắng hết bên “Tài”; bên nào đặt trúng “Bảo” không thắng cũng không thua (còn gọi là chạy). Trong đó, “Bảo Tài” có 03 nút, 06 nút, 09 nút còn “Bảo Xiu” có 12 nút, 15 nút, 18 nút.

Các vật chứng thu giữ Cơ quan điều tra đã xử lý: Đối với 15 (mười lăm) con gà trống thu giữ tại hiện trường, có 08 con đã chết tại hiện trường và 07 (bảy) con có biểu hiện tím tái, nguy cơ gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh nên lực lượng công an đã tiến hành tiêu hủy; đối với 47 (bốn mươi bảy) phương tiện xe mô tô; Tiền Việt Nam 308.134.000đồng (ba trăm lẻ tám triệu một trăm ba mươi bốn nghìn đồng) và 37 (ba mươi bảy) điện thoại di động các loại, Cơ quan điều tra tạm giữ của các đối tượng tại hiện trường xét thấy không liên quan đến hành vi đánh bạc nên trả lại cho các chủ sở hữu; đối với vật chứng còn lại tiếp tục tạm giữ phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử.

Trong quá trình điều tra bị cáo Trần Văn M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số: 56/CT-VKSTPHN ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Trần Văn M phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố. Ngoài ra, không ý kiến, yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử đã phát biểu lời luận tội: Kháng định hành vi của bị cáo Trần Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn M 06 (sáu) tháng đến 09 (chín tháng tù); về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Không áp dụng vì bị cáo là người làm thuê; căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) hột xí ngầu hình lục giác, trên mỗi hột có các chấm đỏ đen từ 01 chấm đến 06 chấm; 01 (một) tấm mũ màu xanh- cam (đã qua sử dụng); 01 (một) cái đĩa màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) tấm mũ nhựa màu xanh, có quần băng keo màu đen; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 450.000đồng; trả lại tiền, điện thoại cho: Trần Văn M 1.260.000đồng và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen; Lê Hải B 1.000.000đồng; Phạm Thanh N1 500.000đồng; Tri Thế D 400.000đồng; Lê Hoàng P 200.000đồng; Trương Văn H 2.400.000đồng; Lâm Thanh P 800.000đồng; Nguyễn Văn L 1.000.000đồng; Võ Hữu N 600.000đồng; Phùng Bảo T 100.000đồng; Nguyễn Văn N2 300.000đồng; Nguyễn Văn V1 650.000đồng; Phan Đình Khắc H 270.000đồng; Phan Văn L 700.000đồng; Nguyễn

Tứ T 1.465.000đồng; Lý Văn H 150.000đồng; Phạm Thái P 320.000đồng; Trần Văn L 520.000đồng.

Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà và lắc Tài - Xiu gồm: Đào Vũ L, Võ Văn C, Trần Văn T, Phạm Thái P, Nguyễn Tấn T, Trần Văn Nu M, Trần Văn Hùng M, Phan Đình Khắc H, Nguyễn Văn L, Dương Quốc V, Nguyễn Văn V1, Võ Hữu N, Trương Văn H, Phạm Thanh N1, Nguyễn Văn N2, Lý Văn H, Lê Hải B, Lâm Thanh P, Dương Bảo L, Lê Hoàng P, Nguyễn Văn L, Nguyễn Tứ T, Phùng Bảo T, Dương Văn T, Dương Văn T1, Phạm Văn L, Nguyễn Phước L, Bùi Thông M, Phùng Văn T, Trần Hồng T, Võ Ngọc E, Huỳnh Mi T, Đặng Văn G, Trần Thanh S, Phạm Thị C, Phạm Minh C1, Trương Nhất K, Trì Thế D, Nguyễn Thanh L. Tuy nhiên, những lần đánh bạc này không đủ định lượng và định tính để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đề nghị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính nên không đề cập xem xét xử lý.

Đối với số tiền thu giữ trên người các đối tượng có liên quan là 11.375.000 đồng, gồm: Lê Hải B 1.000.000đồng; Phạm Thanh N1 500.000đồng; Trì Thế D 400.000đồng; Lê Hoàng P 200.000đồng; Trương Văn H 2.400.000đồng; Lâm Thanh P 800.000đồng; Nguyễn Văn L 1.000.000đồng; Võ Hữu N 600.000đồng; Phùng Bảo T 100.000đồng; Nguyễn Văn N2 300.000đồng; Nguyễn Văn V1 650.000đồng; Phan Đình Khắc H 270.000đồng; Phan Văn L 700.000đồng; Nguyễn Tứ T 1.465.000đồng; Lý Văn H 150.000đồng; Phạm Thái P 320.000đồng; Trần Văn L 520.000đồng. Đây là số tiền các đối tượng khai nhận mang theo không sử dụng đánh bạc khi bị phát hiện bắt giữ nên xét thấy trả lại cho họ là phù hợp.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định bị cáo sử dụng vào mục đích liên hệ người thân bạn bè và số tiền 1.260.000đồng không sử dụng nhằm vào mục đích đánh bạc, nên trả lại cho Trần Văn M là phù hợp.

Đối với những điện thoại, phương tiện chưa xác định chủ sở hữu gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xanh đen, đã qua sử dụng, 12 (mười hai) xe mô tô, gắn máy gồm biển số: 66P1-552.21; 67H1-022.24; 51Y1-2371; 66H1-365.33; 55P7-9257; 66KA-012.39; 66P1-659.16; 66F1-554.74; 84K1-5829; 66FK-0316; 66N9-1560; 66H1-108.08 (tất cả đều qua sử dụng). Hiện Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với việc các đối tượng tự phát chơi đánh bạc với số lượng đông người tại khu đất trống ở ấp Bình H, xã B, thành phố H. Qua điều tra, thể hiện không có việc cho thuê, cho mượn hoặc hành vi nào khác để thu lợi, không có việc phân công người canh gác, không bố trí lối thoát, không sử dụng trang thiết bị

phục vụ việc đánh bạc. Do đó không đề cập xem xét xử lý về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Đối với việc các đối tượng tham gia đánh bạc khai có người tên D là người thả gà trong trận gà bị lực lượng Công an bắt giữ. Qua xác minh không rõ đối tượng, chưa làm việc được, khi nào làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bị cáo thống nhất nội dung luận tội của Kiểm sát viên và không tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố, cụ thể là: Ngày 10/02/2022, bị cáo tham gia đánh bạc và bị Công an phường B, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng và bị cáo đã nộp phạt xong, nhưng tính đến nay chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; đồng thời, ngày 18/3/2022, bị cáo lại tiếp tục có hành vi đánh bạc cùng nhiều đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn thua bằng tiền, bị cáo sử dụng 200.000 đồng vào việc đá gà và bị lực lượng Công an bắt quả tang.

[3] Như vậy, đã có đủ chứng cứ để kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn M đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[4] Tại Điều 321. Tội đánh bạc quy định: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[5] Bị cáo tham gia đánh bạc cùng nhiều đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn thua bằng tiền; là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm, với bản chất lười lao động, lối sống không lành mạnh, đam mê đánh bạc, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu bản thân, nên bị cáo đã đến địa điểm đánh bạc được ăn thua bằng tiền, công khai, ham lợi nhuận, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống sinh hoạt của người khác, là nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn và tội phạm khác.

[6] Tội phạm mà bị cáo gây ra đã xâm phạm trực tiếp đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Hiện nay, tình hình đánh bạc trên cả nước nói chung và trên địa bàn thành phố H nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với thủ đoạn hết sức tinh vi và phức tạp bằng nhiều hình thức khác nhau, dư luận rất quan tâm.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn M có 01 (một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Nhân thân của bị cáo: Ngày 04/9/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố M xử phạt 01 (một) năm tù về tội “gây rối trật tự công cộng” và đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/12/2013,

[9] Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là tiền, nhưng xét thấy bị cáo là người lao động làm thuê, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và có mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh, nhân đạo của pháp luật Xã Hội Chủ Nghĩa, nhằm giáo dục cho bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[11] Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà và lặc Tài - Xiu gồm: Đào Vũ L, Võ Văn C, Trần Văn T, Phạm Thái P, Nguyễn Tấn T, Trần Văn Nu M, Trần Văn Hùng M, Phan Đình Khắc H, Nguyễn Văn L, Dương Quốc V, Nguyễn Văn V1, Võ Hữu N, Trương Văn H, Phạm Thanh N1, Nguyễn Văn N2, Lý Văn H, Lê Hải B, Lâm Thanh P, Dương Bảo L, Lê Hoàng P, Nguyễn Văn L, Nguyễn Tú T, Phùng Bảo T, Dương Văn T, Dương Văn T1, Phạm Văn L, Nguyễn Phước L, Bùi Thông M, Phùng Văn T, Trần Hồng T, Võ Ngọc E, Huỳnh Mi T, Đặng Văn G, Trần Thanh S, Phạm Thị C, Phạm Minh C1, Trương Nhất K, Trì Thế D, Nguyễn Thanh L. Tuy nhiên, những lần đánh bạc này không đủ định lượng

và định tính để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đề nghị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính nên Viện kiểm sát không đề cập xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[12] Đối với những điện thoại, phương tiện chưa xác định chủ sở hữu gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL màu xanh đen, đã qua sử dụng, 12 (mười hai) xe mô tô, gắn máy gồm biển số: 66P1-552.21; 67H1-022.24; 51Y1-2371; 66H1-365.33; 55P7-9257; 66KA-012.39; 66P1-659.16; 66F1-554.74; 84K1-5829; 66FK-0316; 66N9-1560; 66H1-108.08 (tất cả đều qua sử dụng). Hiện Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh xử lý theo quy định của pháp luật nên Viện kiểm sát không đề cập xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[13] Đối với việc các đối tượng tự phát chơi đánh bạc với số lượng đông người tại khu đất trống ở ấp Bình H, xã B, thành phố H. Qua điều tra, thể hiện không có việc cho thuê, cho mượn hoặc hành vi nào khác để thu lợi, không có việc phân công người canh gác, không bố trí lối thoát, không sử dụng trang thiết bị phục vụ việc đánh bạc. Do đó không đề cập xem xét xử lý về tội “Tổ chức đánh bạc” nên Viện kiểm sát không truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[14] Đối với việc các đối tượng tham gia đánh bạc khai có người tên Duy là người thả gà trong trận gà bị lực lượng Công an bắt giữ. Qua xác minh không rõ đối tượng, chưa làm việc được, khi nào làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau nên Viện kiểm sát không truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[15] Về vật chứng của vụ án và tài sản tạm giữ:

[15.1] Đối với số tiền 450.000đồng đã thu giữ trên chiếu bạc, sử dụng vào hành vi phạm tội. Do đó, cần phải tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

[15.2] Đối với 05 (năm) hột xí ngầu hình lục giác, trên mỗi hột có các chấm đỏ đen từ 01 chấm đến 06 chấm; 01 (một) tấm mũ màu xanh- cam (đã qua sử dụng); 01 (một) cái đĩa màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) tấm mũ nhựa màu xanh, có quần băng keo màu đen, đã sử dụng vào phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Do đó, cần phải tịch thu, tiêu hủy.

[15.3] Đối với tiền, điện thoại của: Trần Văn M 1.260.000đồng và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen; Lê Hải B 1.000.000đồng; Phạm Thanh N1 500.000đồng; Trì Thế D 400.000đồng; Lê Hoàng P 200.000đồng; Trương Văn H 2.400.000đồng; Lâm Thanh P 800.000đồng; Nguyễn Văn L 1.000.000đồng; Võ Hữu N 600.000đồng; Phùng Bảo T 100.000đồng; Nguyễn Văn N2 300.000đồng; Nguyễn Văn V1 650.000đồng; Phan Đình Khắc H 270.000đồng; Phan Văn L 700.000đồng; Nguyễn Tứ T 1.465.000đồng; Lý Văn H 150.000đồng; Phạm Thái P

320.000đồng; Trần Văn L 520.000đồng, đã không sử dụng vào việc phạm tội. Do đó, cần phải trả lại tiền, điện thoại cho những người nêu trên.

[16] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: Số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 450.000đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Tịch thu và tiêu hủy: 05 (năm) hột xí ngầu hình lục giác, trên mỗi hột có các chấm đỏ đen từ 01 chấm đến 06 chấm; 01 (một) tấm mũ màu xanh-cam (đã qua sử dụng); 01 (một) cái đĩa màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) tấm mũ nhựa màu xanh, có quần băng keo màu đen.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn M số tiền 1.260.000đồng (Một triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen;

Trả lại cho Lê Hải B số tiền 1.000.000đồng (Một triệu đồng);

Trả lại cho Phạm Thanh N1 số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng);

Trả lại cho Trì Thế D số tiền 400.000đồng (Bốn trăm nghìn đồng);

Trả lại cho Lê Hoàng P số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng);

Trả lại cho Trương Văn H số tiền 2.400.000đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng);

Trả lại cho Lâm Thanh P số tiền 800.000đồng (Tám trăm nghìn đồng);

Trả lại cho Nguyễn Văn L số tiền 1.000.000đồng (Một triệu đồng);

Trả lại cho Võ Hữu N số tiền 600.000đồng (Sáu trăm nghìn đồng);

Trả lại cho Phùng Bảo T số tiền 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng);

Trả lại cho Nguyễn Văn N2 số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng);

Trả lại cho Nguyễn Văn V1 số tiền 650.000đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng);

Trả lại cho Phan Đình Khắc H số tiền 270.000đồng (Hai trăm bảy mươi nghìn đồng);

Trả lại cho Phan Văn L số tiền 700.000đồng (Bảy trăm nghìn đồng);

Trả lại cho Nguyễn Tứ T số tiền 1.465.000đồng (Một triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng);

Trả lại cho Lý Văn H số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng);

Trả lại cho Phạm Thái P số tiền 320.000đồng (Ba trăm hai mươi nghìn đồng);

Trả lại cho Trần Văn L số tiền 520.000đồng (Năm trăm hai mươi nghìn đồng).

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản đề ngày 09 tháng 11 năm 2022).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 27 tháng 12 năm 2022). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Duy Hồ**

**Nguyễn Thị Oanh Kiều**

**Nguyễn Thành Trung**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. H;
- Cơ quan Điều tra Công an TP. H;
- Cơ quan THA HS Công an TP. H;
- Nhà tạm giữ Công an TP. H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Trung**